

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

Số: 800 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh tăng, giảm diện tích điểm mở
đá vật liệu xây dựng thông thường thuộc Phương án bảo vệ, khai thác,
sử dụng tài nguyên khoáng sản của Quy hoạch tỉnh Phú Yên
thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 24 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi nội dung tại Điều 1 Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Đông Hòa;

Căn cứ Nghị quyết số 192/NQ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của UBND tỉnh tại Hội nghị UBND tỉnh thường kỳ tháng 4 năm 2025;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính (tại Công văn số 3756/BTC-QLQH ngày 05 tháng 3 năm 2025) về việc hướng dẫn triển khai Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng (tại Báo cáo số 113/BC-SXD ngày 06 tháng 5 năm 2025) và đề nghị của Sở Tài chính (tại Báo cáo số 42/BC-STC ngày 01 tháng 4 năm 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh tăng, giảm diện tích điểm mỏ đá vật liệu xây dựng thông thường thuộc Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản của Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

Nội dung điều chỉnh					Được điều chỉnh thành		
STT	Điểm mỏ	Tọa độ VN-2000, kinh tuyến 108 ⁰ 30', múi chiều 3 ⁰		Diện tích (ha)	Tọa độ VN-2000, kinh tuyến 108 ⁰ 30', múi chiều 3 ⁰		Diện tích (ha)
		X (m)	Y (m)		X (m)	Y (m)	
1	Mỏ đá hộc Cây Me, thôn Phước Lộc, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa	1.429.622 1.429.690 1.429.513 1.429.030 1.429.409	596.170 596.463 596.837 596.518 596.007	30,24	1.429.622 1.429.690 1.429.513 1.429.416 1.429.081 1.428.971 1.428.716 1.429.029 1.429.409	596.170 596.463 596.837 596.773 597.330 597.290 597.036 596.518 596.007	60,24
2	Mỏ đá Núi Giục Kính, xứ Đồng Gò Chày, thôn Phước Lộc, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa	1.430.280 1.430.539 1.430.555 1.430.342 1.430.190 1.429.935 1.430.105	595.798 595.286 595.075 594.977 595.100 595.630 595.807	30	Mỏ đá Núi Giục Kính, xứ Đồng Gò Chày, thôn Phước Lộc, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa		0

2. Nguyên nhân điều chỉnh: Để đáp ứng nhu cầu nguồn vật liệu xây dựng thông thường phục vụ cho các công trình đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về nội dung rà soát, trình Quyết định điều chỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật.

3. UBND thị xã Đông Hòa tổ chức công khai điểm mỏ, quản lý khoáng sản chưa được khai thác theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND thị xã Đông Hòa; Thủ trưởng các cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ./ *he*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Phg, QViC224

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *ml*

